

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **102/2022/QĐST- HNGĐ**

Ngày: 20/12/2022

*“V/v Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn”*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà **Phạm Thị Mai Hoa**

Thư ký phiên họp: Bà **Đặng Ngọc Anh.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà **Bùi Thị Hậu** -
Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 346/2022/TLST - HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 365/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Bùi Thị Thu Ph**, sinh năm 1978

ĐKHK: Số 4 hẻm 7/18 ngõ TH, phường CD, quận HBT, thành phố HN.

Hiện cư trú: Thôn ThĐ, xã NH, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

- Anh **NH**, sinh năm 1972

Nơi cư trú hiện nay: 370 Avery dr Wilmington NC 28411, Apartment 2203 USA.

* Người được anh **NH** ủy quyền giao nhận văn bản: Chị **Bùi Thị Thu Ph**, sinh năm 1978

ĐKHK: Số 4 hẻm 7/18 ngõ TH, phường CD, quận HBT, thành phố HN.

Hiện cư trú: Thôn ThĐ, xã NH, huyện NS, tỉnh Hải Dương.

Chị Ph và anh NH có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn của chị Bùi Thị Thu Ph, anh NH và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph, anh NH được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận HBT, Thành phố HN vào ngày 03/9/2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, đến cuối năm 2019 anh NH quay lại Mỹ định cư, kể từ đó đến nay vẫn chưa về nước. Nguyên nhân của mâu thuẫn là do anh NH muốn chị Ph sang Mỹ định cư cùng nhưng do thủ tục trục trặc nên chị Ph không sang Mỹ sống cùng anh NH được, khoảng cách địa lý xa xôi dẫn đến vợ chồng ngày càng bất đồng quan điểm sống, không có sự chia sẻ với nhau. Hai vợ chồng đã nói chuyện để tìm cách khắc phục mâu thuẫn nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung. Đến đầu năm 2022, anh NH thông báo với chị Ph là đã có tình cảm với người phụ nữ khác. Tình cảm vợ chồng xa cách, mâu thuẫn kéo dài mà không có biện pháp gì khắc phục, hai vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã thống nhất làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Bùi Thị Thu Ph và anh NH xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp chị Ph, anh NH đều có đơn xin vắng mặt và có quan điểm giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Bùi Thị Thu Ph và anh NH.

Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph tự nguyện chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Chị Bùi Thị Thu Ph và anh NH có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Anh NH đang sinh sống và làm việc tại Mỹ, chị Ph đang cư trú tại xã NH, huyện NS, tỉnh Hải Dương. Do vậy, việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Ph và anh NH thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh NH không trực tiếp tham gia tố tụng tại Tòa án nhưng đã ủy quyền cho chị Bùi Thị Thu Ph giao nộp các tài liệu, gồm: Đơn xin ly hôn và đề nghị giải quyết vắng mặt, thư ủy quyền cho chị Ph thay mặt anh giao nộp tài liệu. Các tài liệu trên đã được Tòa án trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 18/KL-KTHS ngày 02/12/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: chữ ký “NH” trên các mẫu cần giám định với chữ ký của Huynh Nam (NH) trên các mẫu so sánh là do cùng một người ký ra. Do vậy, các tài liệu này là hợp pháp.

Quá trình giải quyết chị Ph và anh NH vắng mặt tại phiên họp nhưng đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt chị Ph, anh NH.

[2]. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thu Ph và anh NH được tự do tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân quận HBT, Thành phố HN vào ngày 03/9/2019, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, hay xảy ra xung đột, mâu thuẫn và không tìm được tiếng nói chung. Đến nay, cả hai đều xác định tình cảm không còn và đều có đơn xin ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Ph, anh NH đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Ph, anh NH xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Tòa án không xem xét.

[3]. Về lệ phí:

Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph tự nguyện chịu cả lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Thu Ph và anh NH.

[2]. Về lệ phí: Chị Bùi Thị Thu Ph tự nguyện chịu 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đồng do chị Bùi Thị Thu Ph đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0002374 ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương (Chị Ph đã nộp đủ lệ phí).

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND quận HBT, Thành phố HN;
- Lưu hồ sơ; VP; Tòa GD&NCTN.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phạm Thị Mai Hoa